

Phụ lục
KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ TẠI NGHỊ QUYẾT SỐ 424/NQ-CP NGÀY 30/12/2025 CỦA CHÍNH PHỦ
VÀ QUYẾT ĐỊNH SỐ 417/QĐ-BNNMT NGÀY 31/01/2026 CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BNNMT ngày tháng năm 2026
của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường)

TT	Nội dung, nhiệm vụ được phân công tại NQ 424/NQ-CP và QĐ 417/QĐ-BNNMT	Hình thức ban hành/ thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan tổng hợp và phối hợp	Thời hạn
A	NỘI DUNG, NHIỆM VỤ ĐƯỢC PHÂN CÔNG TẠI NGHỊ QUYẾT SỐ 424/NQ-CP				
1	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2030.	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Văn phòng Điều phối NTM Trung ương	- Văn phòng Điều phối NTM Trung ương tổng hợp chung; - Văn phòng Quốc gia về giảm nghèo; - Các đơn vị liên quan.	Tháng 3/2026
2	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí và quy trình đánh giá, phân hạng sản phẩm mỗi xã một sản phẩm (OCOP)	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Văn phòng Điều phối NTM Trung ương	- Văn phòng Điều phối NTM Trung ương tổng hợp chung - Các đơn vị liên quan	Tháng 4/2026
3	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận, công bố và thu hồi quyết định công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới, xã đạt chuẩn nông	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Văn phòng Điều phối NTM Trung ương	- Văn phòng Điều phối NTM Trung ương tổng hợp chung - Các đơn vị liên quan	Tháng 4/2026

TT	Nội dung, nhiệm vụ được phân công tại NQ 424/NQ-CP và QĐ 417/QĐ-BNNMT	Hình thức ban hành/ thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan tổng hợp và phối hợp	Thời hạn
	thôn mới hiện đại; tỉnh, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2026-2030				
4	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn thực hiện một số nội dung tiêu chí, điều kiện thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới giai đoạn 2026-2030 thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.	Thông tư của Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Văn phòng Điều phối NTM Trung ương	- Văn phòng Điều phối NTM Trung ương tổng hợp chung - Các đơn vị liên quan	Đã ban hành (Thông tư số 14/2026/TT-BNNMT ngày 27/02/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường)
B	NỘI DUNG, NHIỆM VỤ ĐƯỢC PHÂN CÔNG TẠI QUYẾT ĐỊNH SỐ 417/QĐ-BNNMT				
I	HƯỚNG DẪN TRIỂN KHAI CÁC NỘI DUNG CỦA CHƯƠNG TRÌNH				
I.1	HỢP PHẦN THỨ NHẤT: CÁC NỘI DUNG CHUNG THỰC HIỆN TRÊN ĐỊA BÀN CẢ NƯỚC				
1	Nội dung thành phần 02: Phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn toàn diện, đồng bộ, hiện đại, kết nối hiệu quả với đô thị và thích ứng với biến đổi khí hậu				
1.1	Tiếp tục hoàn thiện và nâng cao chất lượng công trình thủy lợi theo hướng đồng bộ, hiện đại, khép kín, linh hoạt, phù hợp với đặc thù từng vùng, miền, thích ứng với biến đổi khí hậu; nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác công	Thông tư hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Chương trình giai đoạn 2026-2030 thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Cục Quản lý và Xây dựng công trình Thủy lợi	Văn phòng Điều phối NTM Trung ương tổng hợp chung trong Thông tư hướng dẫn thực hiện Chương trình	Tháng 4/2026

TT	Nội dung, nhiệm vụ được phân công tại NQ 424/NQ-CP và QĐ 417/QĐ-BNNMT	Hình thức ban hành/ thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan tổng hợp và phối hợp	Thời hạn
	trình thủy lợi	<i>(Thông tư hướng dẫn thực hiện Chương trình)</i>			
1.2	Tăng cường năng lực phòng, chống thiên tai cấp xã nhằm chủ động phòng ngừa, ứng phó kịp thời, khắc phục hậu quả thiên tai có hiệu quả thông qua xây dựng hệ thống cảnh báo sớm, trang bị thiết bị thiết yếu, tổ chức lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai và tuyên truyền, phổ biến, tập huấn, hướng dẫn nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu	Thực hiện theo Thông tư hướng dẫn thực hiện Chương trình	Cục Quản lý đê điều và Phòng chống thiên tai	Văn phòng Điều phối NTM Trung ương tổng hợp chung trong Thông tư hướng dẫn thực hiện Chương trình	Tháng 4/2026
1.3	Phát triển cơ sở hạ tầng vùng nguyên liệu tập trung; hạ tầng kỹ thuật, kho bãi, kho lạnh, trung tâm sơ chế, sấy, chế biến, trung tâm cung ứng - thu mua nông sản tại vùng sản xuất hàng hóa tập trung từng bước hiện đại, đồng bộ với quy hoạch sản xuất; đầu tư, nâng cấp hạ tầng làng nghề phù hợp với quy mô sản xuất của địa phương	Thực hiện theo Thông tư hướng dẫn thực hiện Chương trình	- Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn - Cục Chất lượng, chế biến và Phát triển thị trường (<i>Nội dung về: hạ tầng kỹ thuật, kho bãi, kho lạnh, trung tâm sơ chế, sấy, chế biến, trung tâm cung ứng - thu mua nông sản tại vùng sản xuất hàng hóa tập trung từng bước hiện đại,</i>	- Văn phòng Điều phối NTM Trung ương tổng hợp chung trong Thông tư hướng dẫn thực hiện Chương trình - Các đơn vị liên quan phối hợp, hướng dẫn triển khai thực hiện	Tháng 4/2026

TT	Nội dung, nhiệm vụ được phân công tại NQ 424/NQ-CP và QĐ 417/QĐ-BNNMT	Hình thức ban hành/ thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan tổng hợp và phối hợp	Thời hạn
			<i>đồng bộ với quy hoạch sản xuất)</i>		
1.4	Phát triển công trình cấp nước sạch tập trung tại các xã hoặc liên xã phù hợp với đặc thù vùng, miền, bảo đảm hoạt động hiệu quả, bền vững	Thực hiện theo Thông tư hướng dẫn thực hiện Chương trình	Cục Quản lý và Xây dựng công trình Thủy lợi	Văn phòng Điều phối NTM Trung ương tổng hợp chung trong Thông tư hướng dẫn thực hiện Chương trình	Tháng 4/2026
1.5	Phát triển hệ thống và hạ tầng kỹ thuật thu gom, xử lý nước thải; thu gom, lưu giữ, vận chuyển, tái sử dụng, tái chế và xử lý chất thải rắn; khuyến khích sự tham gia của các doanh nghiệp, đảm bảo đồng bộ, hiệu quả, không gây ô nhiễm môi trường	Thực hiện theo Thông tư hướng dẫn thực hiện Chương trình	Cục Môi trường	Văn phòng Điều phối NTM Trung ương tổng hợp chung trong Thông tư hướng dẫn thực hiện Chương trình	Tháng 4/2026
1.6	Đầu tư, hoàn thiện hệ thống thu gom, phân loại, xử lý chất thải rắn, nước thải hộ gia đình và cụm dân cư ứng dụng công nghệ phù hợp, thân thiện môi trường	Thực hiện theo Thông tư hướng dẫn thực hiện Chương trình	Cục Môi trường	Văn phòng Điều phối NTM Trung ương tổng hợp chung trong Thông tư hướng dẫn thực hiện Chương trình	Tháng 4/2026
1.7	Phát triển hạ tầng thúc đẩy kinh tế tuần hoàn trong thu gom, xử lý, tái chế chất thải chăn nuôi và phụ phẩm nông nghiệp	Thực hiện theo Thông tư hướng dẫn thực hiện Chương trình	Cục Chăn nuôi và Thú y	- Văn phòng Điều phối NTM Trung ương tổng hợp chung trong Thông tư hướng dẫn thực hiện Chương trình - Cục Môi trường	Tháng 4/2026
1.8	Thực hiện bố trí ổn định dân cư (với các hình thức bố trí: Tập trung hình thành	Thực hiện theo Thông tư hướng dẫn thực hiện Chương	Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông	- Văn phòng Điều phối NTM Trung ương tổng hợp	Tháng 4/2026

TT	Nội dung, nhiệm vụ được phân công tại NQ 424/NQ-CP và QĐ 417/QĐ-BNNMT	Hình thức ban hành/ thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan tổng hợp và phối hợp	Thời hạn
	điểm dân cư mới; xen ghép vào các điểm dân cư hiện có hoặc ổn định tại chỗ đối với địa bàn không có quỹ đất để bố trí tái định cư) theo quy hoạch, kế hoạch của Nhà nước tại các vùng: Thiên tai, đặc biệt khó khăn, biên giới, hải đảo, di cư tự do, khu rừng đặc dụng (theo danh mục dự án, phương án được cấp có thẩm quyền phê duyệt)	trình	thôn	chung trong Thông tư hướng dẫn thực hiện Chương trình - Các đơn vị liên quan phối hợp, hướng dẫn triển khai thực hiện	
2	Nội dung thành phần 03: Phát triển kinh tế nông thôn theo hướng sinh thái, hiện đại, tích hợp đa giá trị và đáp ứng nhu cầu thị trường				
2.1	Thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp và phát triển kinh tế nông thôn, tiêu thủ công nghiệp theo hướng sinh thái, hiện đại, tích hợp đa giá trị, phát huy lợi thế về địa hình, khí hậu, cảnh quan thiên nhiên, hạ tầng kinh tế xã hội và đáp ứng nhu cầu thị trường	Văn bản của Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn thực hiện	Vụ Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị có liên quan	Hàng năm
2.2	Tiếp tục củng cố và phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã hiệu quả, hiện đại, gắn với chuỗi giá trị và sinh kế bền vững ở nông thôn	Thực hiện theo Thông tư hướng dẫn thực hiện Chương trình	Cục Kinh tế hợp tác và PTNT	- Văn phòng Điều phối NTM Trung ương tổng hợp chung trong Thông tư hướng dẫn thực hiện Chương trình - Các đơn vị liên quan phối hợp, hướng dẫn triển khai thực hiện	Tháng 4/2026

TT	Nội dung, nhiệm vụ được phân công tại NQ 424/NQ-CP và QĐ 417/QĐ-BNNMT	Hình thức ban hành/ thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan tổng hợp và phối hợp	Thời hạn
2.3	Tiếp tục củng cố và phát triển hợp tác xã nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, chuyển đổi số, liên kết sản xuất và tiêu thụ với doanh nghiệp; hợp tác xã do phụ nữ tham gia quản lý, tạo việc làm cho lao động nữ	Thực hiện theo Thông tư hướng dẫn thực hiện Chương trình	Cục Kinh tế hợp tác và PTNT	- Văn phòng Điều phối NTM Trung ương tổng hợp chung trong Thông tư hướng dẫn thực hiện Chương trình - Các đơn vị liên quan phối hợp, hướng dẫn triển khai thực hiện	Tháng 4/2026
2.4	Hỗ trợ xây dựng vùng nguyên liệu tập trung đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn và bảo đảm an toàn dịch bệnh; phát triển sản xuất hàng hóa quy mô lớn, liên kết chuỗi giá trị sản xuất và tiêu thụ bền vững.	Thực hiện theo Thông tư hướng dẫn thực hiện Chương trình	Cục Kinh tế hợp tác và PTNT	- Văn phòng Điều phối NTM Trung ương tổng hợp chung trong Thông tư hướng dẫn thực hiện Chương trình - Các đơn vị liên quan phối hợp, hướng dẫn triển khai thực hiện	Tháng 4/2026
2.5	Ứng dụng cơ giới hóa, cơ giới hóa đồng bộ, công nghệ cao, công nghệ số trong sản xuất, quản lý vùng trồng và xây dựng cơ sở dữ liệu vùng nguyên liệu.	Thực hiện theo Thông tư hướng dẫn thực hiện Chương trình	Cục Kinh tế hợp tác và PTNT	- Văn phòng Điều phối NTM Trung ương tổng hợp chung trong Thông tư hướng dẫn thực hiện Chương trình - Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, các đơn vị liên quan phối hợp, hướng dẫn triển khai thực hiện	Tháng 4/2026
2.6	Triển khai áp dụng mã số vùng trồng,	Thực hiện theo Thông tư	- Cục Trồng trọt và	- Văn phòng Điều phối	Tháng 4/2026

TT	Nội dung, nhiệm vụ được phân công tại NQ 424/NQ-CP và QĐ 417/QĐ-BNNMT	Hình thức ban hành/ thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan tổng hợp và phối hợp	Thời hạn
	mã số vùng nuôi đối với mọi loại cây trồng, vật nuôi; ứng dụng công nghệ số trong quản lý vùng trồng, vùng nuôi, truy xuất nguồn gốc đối với lương thực thực phẩm	hướng dẫn thực hiện Chương trình	Bảo vệ thực vật - Cục Chăn nuôi và Thú y	NTM Trung ương tổng hợp chung trong Thông tư hướng dẫn thực hiện Chương trình - Các đơn vị liên quan phối hợp, hướng dẫn triển khai thực hiện	
2.7	Phát triển sản phẩm OCOP theo Bộ tiêu chí và quy trình đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, theo hướng chất lượng, đặc trưng, đa giá trị, thân thiện với môi trường, gắn với đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong chế biến, khai thác tiềm năng, lợi thế và giá trị văn hóa địa phương; xây dựng thương hiệu, mở rộng thị trường và thúc đẩy sản phẩm OCOP xanh.	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí và quy trình đánh giá, phân hạng sản phẩm mỗi xã một sản phẩm (OCOP)	Văn phòng Điều phối NTM Trung ương	Các đơn vị có liên quan	Tháng 4/2026
		Thực hiện theo Thông tư hướng dẫn thực hiện Chương trình	Văn phòng Điều phối NTM Trung ương	Các đơn vị liên quan phối hợp, hướng dẫn triển khai thực hiện	Tháng 4/2026
2.8	Phát triển ngành nghề nông thôn; bảo tồn phát triển làng nghề, làng nghề truyền thống theo hướng bền vững, nâng tầm thương hiệu làng nghề phù hợp với điều kiện kinh tế xã hội và văn hóa của địa phương; chuyển đổi số, xây dựng bản đồ số làng nghề; tổ chức Hội thi sản phẩm thủ công mỹ nghệ Việt Nam thường niên và Festival bảo	Thực hiện theo Thông tư hướng dẫn thực hiện Chương trình	Cục Kinh tế hợp tác và PTNT	- Văn phòng Điều phối NTM Trung ương tổng hợp chung trong Thông tư hướng dẫn thực hiện Chương trình - Các đơn vị liên quan phối hợp, hướng dẫn triển khai thực hiện	Tháng 4/2026

TT	Nội dung, nhiệm vụ được phân công tại NQ 424/NQ-CP và QĐ 417/QĐ-BNNMT	Hình thức ban hành/ thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan tổng hợp và phối hợp	Thời hạn
	tồn và phát triển làng nghề				
2.9	Phát triển du lịch nông thôn theo hướng cộng đồng, sinh thái, trải nghiệm nông nghiệp gắn với bảo tồn thiên nhiên và văn hóa bản địa. Tập trung xây dựng, nhân rộng các mô hình du lịch nông thôn đặc trưng vùng, miền; đẩy mạnh chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống; xây dựng thương hiệu, đẩy mạnh phát triển sản phẩm du lịch gắn với sản phẩm OCOP, làng nghề truyền thống, du lịch xanh, tạo sinh kế bền vững những xã có điều kiện phát triển du lịch	Thực hiện theo Thông tư hướng dẫn thực hiện Chương trình	Văn phòng Điều phối NTM Trung ương	Các đơn vị liên quan phối hợp, hướng dẫn triển khai thực hiện	Tháng 4/2026
2.10	Phát triển hệ thống sơ chế, chế biến nông sản theo hướng hiện đại, bền vững, gắn với vùng sản xuất hàng hóa tập trung và chuỗi ngành hàng; nâng cao khả năng bảo quản, chế biến sâu, đa dạng hóa sản phẩm và tăng giá trị gia tăng	Thực hiện theo Thông tư hướng dẫn thực hiện Chương trình	Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường	- Văn phòng Điều phối NTM Trung ương tổng hợp chung trong Thông tư hướng dẫn thực hiện Chương trình - Các đơn vị liên quan phối hợp, hướng dẫn triển khai thực hiện	Tháng 4/2026
2.11	Phát triển mạng lưới khuyến nông cộng đồng gắn với nhu cầu phát triển sản xuất nông nghiệp và kinh tế nông thôn.	Thực hiện theo Thông tư hướng dẫn thực hiện Chương trình	Trung tâm Khuyến nông quốc gia	- Văn phòng Điều phối NTM Trung ương tổng hợp chung trong Thông tư hướng dẫn thực hiện	Tháng 4/2026

TT	Nội dung, nhiệm vụ được phân công tại NQ 424/NQ-CP và QĐ 417/QĐ-BNNMT	Hình thức ban hành/ thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan tổng hợp và phối hợp	Thời hạn
				Chương trình - Các đơn vị liên quan phối hợp, hướng dẫn triển khai thực hiện	
2.12	Xây dựng và nhân rộng các mô hình sinh kế đa dạng, mô hình hỗ trợ phát triển sản xuất hỗ trợ giảm nghèo, phù hợp với điều kiện sinh thái, văn hóa và trình độ phát triển của từng địa phương, đặc biệt tại các xã, thôn đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào DTTS&MN, an toàn khu, biên giới và hải đảo; khuyến khích ứng dụng khoa học - công nghệ, kinh tế số, kinh tế xanh và khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; bảo đảm kết nối thị trường; thí điểm cơ chế tín dụng vi mô, bảo hiểm nông nghiệp thích ứng với biến đổi khí hậu và duy trì bền vững	Thực hiện theo Thông tư hướng dẫn thực hiện Chương trình	Cục Kinh tế hợp tác và PTNT	- Văn phòng Điều phối NTM Trung ương tổng hợp chung trong Thông tư hướng dẫn thực hiện Chương trình; - Văn phòng Quốc gia về giảm nghèo; - Các đơn vị liên quan phối hợp, hướng dẫn triển khai thực hiện	Tháng 4/2026
3	Nội dung thành phần 04: Phát triển nguồn nhân lực và hỗ trợ tạo việc làm bền vững				
	Đào tạo, bồi dưỡng; tập huấn nâng cao chất lượng lao động cho ngành nông nghiệp để hình thành đội ngũ nông dân chuyên nghiệp, có tri thức, tay nghề cao, đáp ứng yêu cầu về xây dựng nông nghiệp thông minh, nông nghiệp	Thực hiện theo Thông tư hướng dẫn thực hiện Chương trình	Cục Kinh tế hợp tác và PTNT	- Văn phòng Điều phối NTM Trung ương tổng hợp chung trong Thông tư hướng dẫn thực hiện Chương trình; - Vụ Tổ chức cán bộ;	Tháng 4/2026

TT	Nội dung, nhiệm vụ được phân công tại NQ 424/NQ-CP và QĐ 417/QĐ-BNNMT	Hình thức ban hành/ thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan tổng hợp và phối hợp	Thời hạn
	hữu cơ, nông nghiệp xanh, bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu.			- Trung tâm Khuyến nông quốc gia, các đơn vị liên quan phối hợp, hướng dẫn triển khai thực hiện	
4	Nội dung thành phần 06: Phát triển khoa học, công nghệ và chuyển đổi số ở nông thôn				
	Triển khai một số nhiệm vụ khoa học và công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN	Thực hiện theo Thông tư hướng dẫn thực hiện Chương trình	Văn phòng Điều phối NTM Trung ương	- Văn phòng Quốc gia về giảm nghèo; - Vụ Khoa học và Công nghệ, các đơn vị liên quan phối hợp, hướng dẫn triển khai thực hiện	Tháng 4/2026
5	Nội dung thành phần 07: Xây dựng môi trường và cảnh quan nông thôn sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn và thích ứng với biến đổi khí hậu; tăng cường công tác bảo đảm an toàn thực phẩm tại khu vực nông thôn				
5.1	Tăng cường quản lý chất thải rắn, nước thải, chất thải và phụ phẩm nông nghiệp theo hướng tuần hoàn, bền vững và thích ứng với biến đổi khí hậu; ứng dụng công nghệ xử lý chất thải hiện đại, thân thiện môi trường, giảm thiểu chôn lấp trực tiếp; phát triển mô hình tiêu dùng xanh, thân thiện môi trường, cộng đồng không rác thải nhựa và kinh tế tuần hoàn quy mô thôn, bản, cụm dân cư, hộ gia đình. Hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, hộ vùng đồng bào	Thực hiện theo Thông tư hướng dẫn thực hiện Chương trình	Cục Môi trường	- Văn phòng Điều phối NTM Trung ương tổng hợp chung trong Thông tư hướng dẫn thực hiện Chương trình - Các đơn vị liên quan phối hợp, hướng dẫn triển khai thực hiện	Tháng 4/2026

TT	Nội dung, nhiệm vụ được phân công tại NQ 424/NQ-CP và QĐ 417/QĐ-BNNMT	Hình thức ban hành/ thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan tổng hợp và phối hợp	Thời hạn
	DTTS&MN nâng cao nhận thức, tiếp cận xử lý rác thải sinh hoạt tại gia đình				
5.2	Kiểm soát, xử lý ô nhiễm và cải thiện chất lượng môi trường tại những khu vực tập trung nhiều nguồn thải, làng nghề và các khu vực mặt nước bị ô nhiễm; tăng cường giám sát môi trường dựa vào cộng đồng, khuyến khích sự tham gia của cộng đồng dân cư và các tổ chức đoàn thể trong giám sát nguồn thải, phát hiện sớm và phản ánh kịp thời các hành vi gây ô nhiễm môi trường	Thực hiện theo Thông tư hướng dẫn thực hiện Chương trình	Cục Môi trường	- Văn phòng Điều phối NTM Trung ương tổng hợp chung trong Thông tư hướng dẫn thực hiện Chương trình - Các đơn vị liên quan phối hợp, hướng dẫn triển khai thực hiện	Tháng 4/2026
5.3	Gìn giữ, cải tạo và phát triển cảnh quan môi trường nông thôn sáng - xanh - sạch - đẹp, bảo tồn không gian làng quê, cảnh quan thiên nhiên và bản sắc văn hóa địa phương. Phát triển mô hình thôn sinh thái, khu dân cư kiểu mẫu, mở rộng không gian sinh hoạt cộng đồng; trồng cây xanh, cải tạo cảnh quan gắn với cộng đồng dân cư. Phát huy vai trò tự quản của cộng đồng trong duy trì môi trường sống hài hòa, an toàn và thân thiện với thiên nhiên. Xây dựng thí điểm một số mô	Thực hiện theo Thông tư hướng dẫn thực hiện Chương trình	Văn phòng Điều phối NTM Trung ương	Cục Môi trường, các đơn vị liên quan phối hợp, hướng dẫn triển khai thực hiện	Tháng 4/2026

TT	Nội dung, nhiệm vụ được phân công tại NQ 424/NQ-CP và QĐ 417/QĐ-BNNMT	Hình thức ban hành/ thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan tổng hợp và phối hợp	Thời hạn
	hình “nông nghiệp xanh”				
5.4	Tăng cường công tác bảo đảm an toàn thực phẩm tại khu vực nông thôn; nâng cao ý thức, trách nhiệm tuân thủ pháp luật về chất lượng, an toàn thực phẩm của tổ chức, cá nhân trong sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng thực phẩm an toàn; ưu tiên đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ, chuyển đổi số trong công tác quản lý, kiểm soát và giám sát an toàn thực phẩm	Thực hiện theo Thông tư hướng dẫn thực hiện Chương trình	Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường	- Văn phòng Điều phối NTM Trung ương tổng hợp chung trong Thông tư hướng dẫn thực hiện Chương trình - Các đơn vị liên quan phối hợp, hướng dẫn triển khai thực hiện	Tháng 4/2026
6	Nội dung thành phần 10: Nâng cao năng lực, truyền thông, giám sát, đánh giá; triển khai hiệu quả phong trào thi đua về xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN				
6.1	Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình ở các cấp; xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu quản lý Chương trình.	Thực hiện theo Thông tư hướng dẫn thực hiện Chương trình	Văn phòng Điều phối NTM Trung ương	Văn phòng Quốc gia về giảm nghèo, các đơn vị liên quan	Tháng 4/2026
6.2	Hướng dẫn rà soát, đánh giá hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm	Thực hiện theo Thông tư hướng dẫn thực hiện Chương trình	Văn phòng Quốc gia về giảm nghèo	- Văn phòng Điều phối NTM Trung ương tổng hợp chung trong Thông tư hướng dẫn thực hiện Chương trình - Các đơn vị liên quan phối hợp, hướng dẫn triển khai thực hiện	Tháng 4/2026

TT	Nội dung, nhiệm vụ được phân công tại NQ 424/NQ-CP và QĐ 417/QĐ-BNNMT	Hình thức ban hành/ thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan tổng hợp và phối hợp	Thời hạn
6.3	Xây dựng Chương trình, tài liệu và tổ chức bồi dưỡng, tập huấn, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác xây dựng NTM, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN, đặc biệt là cán bộ cơ sở; tập huấn, nâng cao nhận thức, năng lực, đổi mới tư duy của cộng đồng và người dân về xây dựng NTM, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN	Thực hiện theo Thông tư hướng dẫn thực hiện Chương trình	Văn phòng Điều phối NTM Trung ương	Văn phòng Quốc gia về giảm nghèo, các đơn vị liên quan	Tháng 4/2026
6.4	Đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác truyền thông về xây dựng NTM, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN	Thực hiện theo Thông tư hướng dẫn thực hiện Chương trình	Văn phòng Điều phối NTM Trung ương	Văn phòng Quốc gia về giảm nghèo, các đơn vị liên quan	Tháng 4/2026
I.2	HỢP PHẦN THỨ HAI: CÁC NỘI DUNG ĐẶC THÙ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DTTS&MN				
	Nội dung thành phần 02: Hỗ trợ phát triển sản xuất, tạo sinh kế và nâng cao thu nhập cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi				

TT	Nội dung, nhiệm vụ được phân công tại NQ 424/NQ-CP và QĐ 417/QĐ-BNNMT	Hình thức ban hành/ thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan tổng hợp và phối hợp	Thời hạn
	Phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp bền vững gắn với bảo vệ rừng và nâng cao thu nhập cho người dân	Thực hiện theo Thông tư hướng dẫn thực hiện Chương trình	Cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm	- Văn phòng Điều phối NTM Trung ương tổng hợp chung trong Thông tư hướng dẫn thực hiện Chương trình - Các đơn vị liên quan phối hợp, hướng dẫn triển khai thực hiện	Tháng 4/2026
II	THỰC HIỆN CÁC GIẢI PHÁP				
1	Tiếp tục rà soát, hoàn thiện khung khổ pháp luật, hệ thống cơ chế chính sách				
	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn một số nội dung thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2030 thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.	Thông tư của Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Văn phòng Điều phối NTM Trung ương	Văn phòng Quốc gia về giảm nghèo, các đơn vị liên quan	Tháng 4/2026
2	Hợp nhất Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương và Văn phòng Quốc gia về giảm nghèo	Thực hiện theo quy định của Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Vụ Tổ chức cán bộ	- Văn phòng Điều phối NTM Trung ương; - Văn phòng Quốc gia về giảm nghèo.	Tháng 4/2026
3	Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền theo hướng thiết	Quyết định của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi	Văn phòng Điều phối NTM Trung	Văn phòng Quốc gia về giảm nghèo, các đơn vị	Hàng năm

TT	Nội dung, nhiệm vụ được phân công tại NQ 424/NQ-CP và QĐ 417/QĐ-BNNMT	Hình thức ban hành/ thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan tổng hợp và phối hợp	Thời hạn
	thực, dễ hiểu, phù hợp với từng nhóm đối tượng, bảo đảm thống nhất nhận thức và hành động trong toàn hệ thống chính trị và Nhân dân	trường phê duyệt Chương trình Truyền thông phục vụ Chương trình giai đoạn 2026-2030	ương	liên quan	
4	- Triển khai hợp tác quốc tế theo hướng có trọng tâm, đóng vai trò hỗ trợ nguồn lực và nâng cao hiệu quả thực hiện Chương trình. - Ưu tiên tiếp nhận hỗ trợ kỹ thuật, viện trợ không hoàn lại và vốn vay ưu đãi quy mô phù hợp; chia sẻ kinh nghiệm và nâng cao năng lực tổ chức thực hiện, nhất là ở cấp cơ sở	Làm việc với các nhà tài trợ (Hội nghị, hội thảo, làm việc...)	Vụ Hợp tác quốc tế	- Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương; - Văn phòng Quốc gia về giảm nghèo; - Các đơn vị liên quan.	Giai đoạn 2026-2030
III	NHIỆM VỤ CỦA CƠ QUAN THƯỜNG TRỰC				
1	Xây dựng thống nhất mục tiêu, chỉ tiêu phân đầu, nhiệm vụ cụ thể hằng năm, giai đoạn 5 năm giao cho từng bộ, cơ quan trung ương và các địa phương thực hiện	Tờ trình Thủ tướng Chính phủ của Bộ NN và MT	Văn phòng Điều phối NTM Trung ương	- Văn phòng Quốc gia về giảm nghèo; - Các đơn vị có liên quan.	Hằng năm
2	Xây dựng tổng hợp nhu cầu vốn ngân sách trung ương cần bổ sung thêm cho Chương trình giai đoạn 2026 - 2030 và hằng năm	Tờ trình Thủ tướng Chính phủ của Bộ NN và MT	Văn phòng Điều phối NTM Trung ương	- Văn phòng Quốc gia về giảm nghèo; - Các đơn vị có liên quan.	Hằng năm

TT	Nội dung, nhiệm vụ được phân công tại NQ 424/NQ-CP và QĐ 417/QĐ-BNNMT	Hình thức ban hành/ thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan tổng hợp và phối hợp	Thời hạn
3	Xây dựng Hệ thống thông tin giám sát, đánh giá Chương trình bảo đảm kết nối đồng bộ với Hệ thống thông tin giám sát, đánh giá các chương trình MTQG	Thực hiện theo Thông tư hướng dẫn thực hiện Chương trình	Cục Chuyển đổi số	- Văn phòng Điều phối NTM Trung ương; - Văn phòng Quốc gia về giảm nghèo;	Trong năm 2026
4	Xây dựng phương án phân bổ kế hoạch vốn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình giai đoạn 5 năm và hằng năm	Tờ trình Thủ tướng Chính phủ của Bộ NN và MT	Văn phòng Điều phối NTM Trung ương	- Văn phòng Quốc gia về giảm nghèo; - Các đơn vị có liên quan.	Hằng năm
5	Xây dựng hướng dẫn các bộ, cơ quan trung ương có liên quan và các địa phương thực hiện hiệu quả kế hoạch thực hiện Chương trình giai đoạn 2026-2030 và kế hoạch hàng năm	Văn bản hướng dẫn của Bộ NN và MT	Văn phòng Điều phối NTM Trung ương	- Văn phòng Quốc gia về giảm nghèo; - Các đơn vị có liên quan.	Hằng năm
6	Tham mưu Thủ tướng Chính phủ phân công nhiệm vụ cụ thể, chỉ đạo tăng cường sự phối hợp của các bộ, cơ quan trung ương và phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng các tổ chức chính trị - xã hội trong tổ chức thực hiện Chương trình	Tờ trình Thủ tướng Chính phủ của Bộ NN và MT	Văn phòng Điều phối NTM Trung ương	- Văn phòng Quốc gia về giảm nghèo; - Các đơn vị có liên quan.	Hằng năm
7	Tham mưu trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định thành lập Ban Chỉ đạo Chương trình	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Văn phòng Điều phối NTM Trung ương	- Văn phòng Quốc gia về giảm nghèo; - Vụ Tổ chức cán bộ	Tháng 3/2026

TT	Nội dung, nhiệm vụ được phân công tại NQ 424/NQ-CP và QĐ 417/QĐ-BNNMT	Hình thức ban hành/ thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan tổng hợp và phối hợp	Thời hạn
8	Phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xây dựng Kế hoạch triển khai cụ thể các nội dung được phân công, hướng dẫn các địa phương thực hiện	Văn bản của Bộ NN và MT	Văn phòng Điều phối NTM Trung ương	- Văn phòng Quốc gia về giảm nghèo; - Các đơn vị có liên quan.	Trong Quý II/2026
9	Rà soát, công bố kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo làm cơ sở đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu giảm nghèo trên địa bàn cả nước	Văn bản của Bộ NN và MT	Văn phòng Quốc gia về giảm nghèo	- Cục Kinh tế hợp tác và PTNT; - Các đơn vị có liên quan	Hàng năm
10	Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành trung ương định kỳ, đột xuất tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình của các địa phương theo quy định	Chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương	Văn phòng Điều phối NTM Trung ương	- Văn phòng Quốc gia về giảm nghèo; - Các đơn vị có liên quan.	Hàng năm
11	Thực hiện chế độ báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương theo quy định	Báo cáo định kỳ, đột xuất	Văn phòng Điều phối NTM Trung ương	- Văn phòng Quốc gia về giảm nghèo; - Các đơn vị có liên quan.	Định kỳ, đột xuất
12	Sơ kết, tổng kết thực hiện Chương trình	Tờ trình Thủ tướng Chính phủ về Kế hoạch tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết	Văn phòng Điều phối NTM Trung ương	- Văn phòng Quốc gia về giảm nghèo; - Các đơn vị có liên quan.	Năm 2028 và 2030